TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-DS	*Sông Cầu, ngày 25 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng anh Đặng H, sinh năm 1987 và chị Phạm Thị Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khu phố TT, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng chị Phạm Thị Thu Th, sinh năm 1984 và anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu phố An Thạnh, phường XĐ, thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Vợ chồng chị Phạm Thị Thu Th, anh Trần Văn Đ1 có nghĩa vụ trả cho vợ chồng anh Đặng H, chị Phạm Thị Đ số tiền vay gốc là 120.800.000 đồng *(Một trăm hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng),* theo phương thức và thời gian trả nợ như sau:

+ Ngày 16/10/2019, vợ chồng chị Phạm Thị Thu Th, anh Trần Văn Đ1 có nghĩa vụ trả cho vợ chồng anh Đặng H, chị Phạm Thị Đ số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*;

+ Hàng tháng tiếp theo vợ chồng chị Th, anh Đ1 trả cho vợ chồng anh H, chị Đ số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* cho đến khi hết nợ.

[2] Về án phí: Vợ chồng chị Phạm Thị Thu Th, anh Trần Văn Đ1 phải chịu 3.020.000 đồng *(Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng)* án phí dân sự

sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng anh Đặng H, chị Phạm Thị Đ số tiền 3.020.000 đồng *(Ba triệu không trăm hai mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp có tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006918 ngày 17/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND T.x Sông Cầu;
- Chi cục THADS T.x Sông Cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thơ Hiền